

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Tên Công ty: Công ty cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát

Năm báo cáo: 2017

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Bao bì Bia - Rượu - Nước giải khát;
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0200159453 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng cấp, đăng ký lần đầu ngày 16/05/2005 và đăng ký thay đổi lần thứ hai ngày 18/08/2015;
- Vốn điều lệ: 20.000.000.000 đồng (Hai mươi tỷ đồng);
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 20.000.000.000 đồng (Hai mươi tỷ đồng);
- Địa chỉ: số 38 đường Ngô Quyền, phường Máy Chai, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Việt Nam;
- Số điện thoại: 0225.3768 333;
- Số fax: 02253.837 137;
- Website: <http://balpac.com.vn>;
- Mã cổ phiếu (nếu có): BAL

Quá trình hình thành và phát triển

Tiền thân của Công ty cổ phần Bao bì Bia - Rượu - Nước giải khát là Công ty Thủy tinh Hải Phòng.

Công ty Thủy tinh Hải Phòng được nước Cộng hòa Dân chủ Đức giúp đỡ xây dựng từ năm 1958 và khánh thành vào ngày 26/03/1963 với tên gọi là Nhà máy Thủy tinh Hải Phòng, là một nhà máy trung tâm của ngành thủy tinh phía Bắc. Theo đề nghị của Giám đốc Nhà máy Thủy tinh Hải Phòng và Chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng công ty Rượu - Bia - Nước giải khát Việt Nam, ngày 1/8/1996, Bộ Công nghiệp đã ra Quyết định số 2134/ QĐ-TCCB về việc đổi tên Nhà máy Thủy tinh Hải Phòng thành Công ty Thủy tinh Hải Phòng, có nhiệm vụ tổ chức sản xuất kinh doanh sản phẩm thủy tinh, kinh doanh dịch vụ nguyên nhiên vật liệu phục vụ cho ngành thủy tinh.

Công ty Thủy tinh Hải Phòng là doanh nghiệp Nhà nước thuộc Tổng công ty Rượu - Bia - Nước giải khát Việt Nam, hạch toán độc lập, có tư cách pháp

nhân đầy đủ, có tài khoản ngân hàng và có dấu riêng để giao dịch theo quy định của Nhà nước.

Căn cứ theo Quyết định 125/QĐ-TTg ngày 28/01/2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt đề án tổng thể sắp xếp, đổi mới Tổng công ty Nhà nước và Công ty Nhà nước thuộc Bộ Công nghiệp giai đoạn 2003-2005, Tổng công ty Rượu - Bia - Nước giải khát Việt Nam được tách ra thành 02 Tổng công ty là Tổng Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội và Tổng công ty Bia - Rượu - Nước giải khát Sài Gòn. Trong đó, Công ty Thủy tinh Hải Phòng là đơn vị thành viên của Tổng công ty Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội. Lãnh đạo Tổng công ty Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội đã kiến nghị với Bộ Công nghiệp cho phép Công ty Thủy tinh Hải Phòng được chuyển đổi hướng sản xuất kinh doanh và tổ chức sắp xếp lại mô hình hoạt động. Ngày 11/8/2003, Hội đồng Quản trị Tổng công ty đã có Nghị quyết số 02/HĐQT yêu cầu Công ty Thủy tinh Hải Phòng ngừng sản xuất thủy tinh và triển khai các bước công việc cần thiết của tiến trình cổ phần hóa.

Ngày 12/05/2004, Bộ trưởng Bộ Công nghiệp ra Quyết định số 1034/QĐ-TCCB về việc cổ phần hóa Công ty Thủy tinh Hải Phòng. Công ty Thủy tinh Hải Phòng chuyển thành Công ty cổ phần Bao bì Bia - Rượu - Nước giải khát căn cứ theo Quyết định số 166/2004/QĐ-BCN ngày 08/12/2004 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp.

Ngày 19/05/2005, Công ty đã tiến hành Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty cổ phần Bao bì Bia - Rượu - Nước giải khát. Đại hội đồng cổ đông đã thông qua Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần, thông qua phương hướng sản xuất kinh doanh và bầu ra Hội đồng quản trị Công ty, Ban kiểm soát Công ty. Ngày 16/05/2005, Công ty đã chính thức hoạt động theo hình thức Công ty cổ phần theo giấy phép kinh doanh số 0203001481 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng cấp lần đầu tiên với số vốn điều lệ ;là 20 tỷ đồng và Giấy chứng nhận đăng ký thay đổi lần hai cấp ngày 18/08/2015 theo mã số doanh nghiệp 0200159453.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

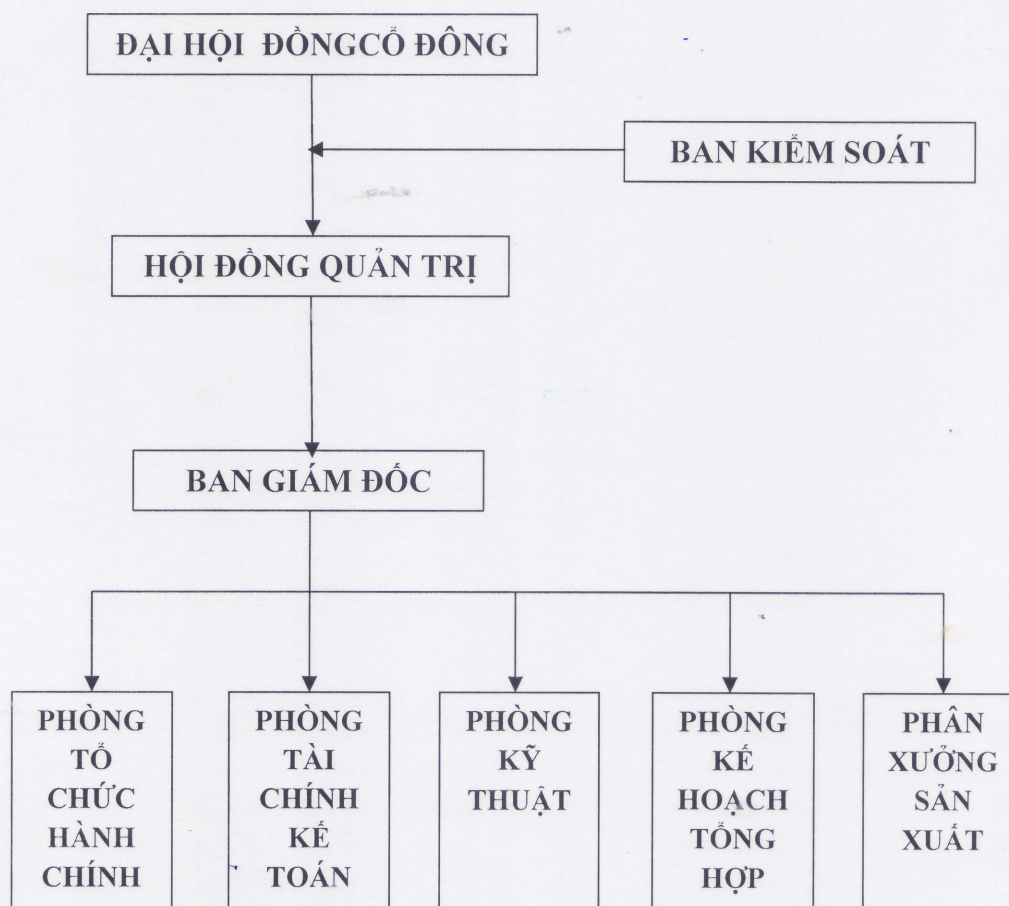
- Ngành nghề kinh doanh:

- + Sản xuất, kinh doanh bao bì cho ngành bia, rượu, nước giải khát;
- + Sản xuất, kinh doanh các loại vật tư chuyên dùng cho ngành thủy tinh;

- + Kinh doanh các sản phẩm bia, rượu, nước giải khát, nguyên vật liệu vật tư thiết bị cho ngành bia, rượu, nước giải khát;
- + Dịch vụ cho thuê kho, bãi, bốc xếp cầu cảng.
- Địa bàn kinh doanh: địa bàn kinh doanh chính của Công ty là các tỉnh miền Bắc, miền Trung.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị: theo mô hình Công ty cổ phần.



- Cơ cấu bộ máy quản lý:

+ Đại hội đồng cổ đông: gồm tất cả Cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan có thẩm quyền cao nhất quyết định mọi vấn đề quan trọng của Công ty theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty. Đại hội đồng cổ đông là cơ quan qua báo cáo tài chính hàng năm và ngân sách tài chính cho năm tài chính tiếp theo; Quyết định chủ trương chính sách đầu tư dài hạn trong việc phát triển Công ty, quyết định cơ cấu vốn, bầu ra Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát. Đại hội đồng cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một lần.

+Hội đồng quản trị: Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, là cơ quan quản lý của Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị có trách nhiệm giám sát Giám đốc điều hành và những người quản lý khác. Hiện tại Hội đồng quản trị Công ty có 03 thành viên, nhiệm kỳ mỗi thành viên không quá 05 năm.

Danh sách HĐQT:

Ông Nguyễn Hải Hồ	- Chủ tịch HĐQT
Bà Nguyễn Thị Kiều Chi	- Thành viên HĐQT
Ông Nguyễn Văn Độ	- Thành viên HĐQT

+Ban kiểm soát: Ban kiểm soát do ĐHĐCĐ bầu ra, chịu sự quản lý trực tiếp của Đại hội đồng cổ đông. Ban kiểm soát có nhiệm vụ thay mặt cổ đông kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong điều hành hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc. Hiện tại Ban kiểm soát của Công ty gồm 03 thành viên, nhiệm kỳ mỗi thành viên không quá 05 năm.

Danh sách BKS:

Ông Bùi Đỗ Giao	- Trưởng ban kiểm soát
Bà Bùi Diệu Hằng	- Thành viên ban kiểm soát
Ông Trần Minh Tuấn	- Thành viên nam kiểm soát

+ Ban giám đốc (Ban điều hành): Ban Giám đốc gồm Giám đốc và 01 Phó giám đốc. Giám đốc được Hội đồng quản trị ủy quyền, là người đại diện theo pháp luật của Công ty, điều hành mọi hoạt động hàng ngày của Công ty và chịu trách nhiệm trước HĐQT về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Phó giám đốc được phân công phụ trách Tài chính Kế toán.

Danh sách Ban giám đốc

Ông Nguyễn Văn Độ	- Giám đốc
Bà Nguyễn Hồng Liên	- Phó giám đốc

+ Các phòng ban:

✓ Phòng Tổ chức hành chính

Là đơn vị tham mưu cho Lãnh đạo Công ty về nguồn nhân lực dài hạn và hàng năm, bố trí kế hoạch, điều động, sử dụng lao động hiệu quả, xây dựng nội quy, quy chế, quy định, hướng dẫn thực hiện công tác quản lý lao động, tiền

lương, các chế độ, chính sách, đào tạo, theo dõi công tác thi đua khen thưởng, kỷ luật và các công việc hành chính khác.

✓ Phòng Tài chính Kế toán

Là đơn vị tham mưu cho lãnh đạo Công ty về mặt tài chính, đảm nhận và chịu trách nhiệm trước Công ty về lĩnh vực tài chính kế toán, xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch tài chính hàng năm, tổ chức công tác hạch toán kế toán, lập báo cáo tài chính theo quy định và các báo cáo quản trị theo yêu cầu của Công ty; hướng dẫn, kiểm tra việc lập hóa đơn chứng từ ban đầu cho công tác kế toán.

✓ Phòng Kế hoạch Tổng hợp

Là đơn vị chịu trách nhiệm tổng hợp và xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển dài hạn hàng năm của Công ty, cân đối kế hoạch kinh tế - kỹ thuật - tài chính và tham mưu cho Giám đốc, Hội đồng quản trị trong triển khai kế hoạch hàng năm, xây dựng kế hoạch kinh doanh thương mại và dịch vụ khai thác tối đa cơ sở vật chất hiện có, tổng hợp, phân tích, đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch và đề xuất những biện pháp xây dựng đề án tối ưu hóa sản xuất, xây dựng kế hoạch mua sắm và tổ chức và tổ chức thực hiện kế hoạch cung ứng vật tư, nguyên liệu, máy móc thiết bị, phụ tùng cho các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, xây dựng kế hoạch phát triển thị trường, kế hoạch tiêu thụ sản phẩm, quản lý mạng lưới tiêu thụ sản phẩm và phát triển thương hiệu.

✓ Phòng Kỹ thuật

Là đơn vị chịu trách nhiệm lập kế hoạch chất lượng cho các sản phẩm, tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy trình công nghệ, thực hiện việc quản lý và xác nhận số liệu, các chỉ tiêu kỹ thuật trong các công đoạn sản xuất, xây dựng định mức nguyên liệu sử dụng cho từng công đoạn sản xuất, từng loại sản phẩm, lập phương án, kế hoạch sửa chữa, bảo trì, bảo dưỡng định kỳ và đột xuất với thiết bị, nhà xưởng, công trình kiến trúc, giám sát, kiểm tra và nghiệm thu quá trình thực hiện, quản lý và theo dõi lắp đặt máy móc thiết bị và nhà xưởng mới, nghiệm thu và đưa vào sử dụng những công trình được giao, triển khai thực hiện hiệu chuẩn và quản lý các thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn để giám sát và bảo vệ môi trường theo đúng quy định của pháp luật.

✓ Phân xưởng sản xuất

Là đơn vị chịu trách nhiệm sản xuất sản phẩm nắp chai các loại, thực hiện các công đoạn sản xuất theo đúng quy trình công nghệ, thực hiện việc ghi chép, lưu trữ và báo cáo số liệu sản xuất hàng ngày, tuần, tháng cho các bộ phận quản lý của Công ty theo quy định.

- Các công ty con, công ty liên kết: không có.

4. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty: Là đơn vị sản xuất phụ trợ cho Tổng Công ty và các Công ty trong ngành Bia - Rượu - Nước giải khát.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn

+ Năm toàn bộ thị phần nắp chai bia, nước giải khát khu vực miền Bắc và miền Trung;

+ Đa dạng hóa sản phẩm theo hướng từng bước phát triển thêm các sản phẩm mới.

5. Các rủi ro: Nguyên liệu chính của Công ty đa số là nhập khẩu từ nước ngoài nên có chứa nhiều rủi ro về tỷ giá hối đoái.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1- Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

STT	Nội dung	ĐVT	Cùng kỳ năm trước	Kế hoạch năm báo cáo	Thực hiện kỳ báo cáo	So sánh	
						TH/CK	TH/KH
(A)	(B)	(C)	(1)	(2)	(3)	(4)=(3)/(1)	(5)=(3)/(2)
I	Tổng doanh thu và thu nhập	triệu đồng	100.573	101.000	83.789	83%	83%
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	triệu đồng	100.386	101.000	83.200	83%	82%
	Trong đó: Doanh thu sản phẩm chính	triệu đồng	90.748	89.320	73.534	81%	82%

2	Doanh thu tài chính	triệu đồng	125	250	351	281%	140%
3	Thu nhập khác	triệu đồng	60	200	525	875%	263%
II	Lợi nhuận						
1	Lợi nhuận trước thuế	triệu đồng	6.768	6.000	5.219	77%	87%
2	Lợi nhuận sau thuế	triệu đồng	5.400	4.800	4.107	76%	86%
III	Sản lượng sản xuất						
1	Nắp chai	triệu nắp	785	770	630	80%	82%
IV	Sản lượng tiêu thụ						
1	Nắp chai	triệu nắp	781	770	630	81%	82%
2	Bia chai	nghìn két	33.829	32.500	31.107	92%	96%
3	Bia lon	nghìn hộp	13.183	12.500	11.980	91%	96%

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành:

Ông Nguyễn Văn Độ - Giám đốc Công ty

Họ và tên	Nguyễn Văn Độ	Giới tính	Nam
Năm sinh	23/02/1962	Nơi sinh	Hải Phòng
Quốc tịch	Việt Nam	Dân tộc	Kinh
Quê quán	Hải Phòng		
Địa chỉ thường trú	44/389 Đằng Hải - Q. Hải An - TP. Hải Phòng		
Trình độ học vấn	10/10	Trình độ chuyên môn	Thạc sĩ QTKD
Trình độ chính trị	Sơ cấp	Tỷ lệ sở hữu cổ phần	0,31%

Bà Nguyễn Hồng Liên - Phó giám đốc kiêm Kế toán trưởng

Họ và tên	Nguyễn Hồng Liên	Giới tính	Nữ
Năm sinh	15/06/1963	Nơi sinh	Hải Phòng
Quốc tịch	Việt Nam	Dân tộc	Kinh
Quê quán	Sơn Tây – Hà Nội		
Địa chỉ thường trú	25/14 Ngô Quyền - P. Máy Chai – Q. Ngô Quyền - TP. Hải Phòng		
Trình độ học vấn	10/10	Trình độ chuyên môn	Thạc sĩ kinh tế
Trình độ chính trị	Trung cấp	Tỷ lệ sở hữu cổ phần	0,63%

- Số lượng cán bộ, nhân viên: Tại thời điểm 31/12/2017, số lao động là 59 người trong đó lao động ký hợp đồng không thời hạn chiếm 100%.

- Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động:

+ Chế độ làm việc: trong điều kiện làm việc bình thường, thời gian làm việc của người lao động là 40 giờ/ tuần, thời gian làm việc mỗi ngày là 8 giờ.

+ Chính sách đào tạo: Công ty luôn chú trọng đến nguồn nhân lực, đặc biệt là đội ngũ cán bộ, công nhân viên có tay nghề chuyên môn nghiệp vụ quản lý. Cách chính sách người lao động được quy định rõ ràng trong thỏa ước lao động tập thể. Người lao động có quyền được học tập nâng cao tay nghề, trình độ chuyên môn nghiệp vụ theo kế hoạch đào tạo của Công ty.

+ Chính sách lương, thưởng: Quỹ tiền lương của Công ty được xây dựng trên căn cứ vào kế hoạch sản xuất kinh doanh, đơn giá tiền lương do HĐQT phê duyệt. Ngoài tiền lương và phụ cấp, người lao động được thưởng trong quỹ tiền lương khi hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch. Tiền thưởng từng người được xác định theo công việc đảm nhận và hệ số đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ. Ngoài ra, Công ty còn thưởng cho người lao động có sáng kiến, cải tiến hợp lý hóa trong sản xuất, công tác quản lý, chuyên môn nghiệp vụ, khắc phục khó khăn trong sản xuất, tiết kiệm làm lợi cho Công ty.

+ Chính sách về bảo hiểm, phúc lợi: Công ty tham gia đóng đầy đủ BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động theo quy định. Người lao động được hưởng các chính sách phúc lợi của Công ty trích từ nguồn lợi nhuận sau thuế sau

khi được đại hội đồng cổ đông thông qua: như tặng quà các dịp lễ tết, sinh nhật, được thăm hỏi khi ốm đau, hiếu hỷ. Hàng năm, Công ty tổ chức cho CBCNV đi tham quan nghỉ mát.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án: Không có dự án đầu tư

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	% tăng giảm
1. Tổng giá trị tài sản	47.538	40.356	-15.11
2. Doanh thu thuần	100.386	83.200	-17.12
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	6.712	4.730	-29.53
4. Lợi nhuận khác	56	489	773.2
5. Lợi nhuận trước thuế	6.768	5.219	-22.89
6. Lợi nhuận sau thuế	5.400	4.107	-23.94
7. Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	12.5%	12.5%	0

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>		
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:		
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	3.21 (lần)	5.33 (lần)
+ Hệ số thanh toán nhanh		
Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	2.3 (lần)	3.48 (lần)
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>		
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	23.57%	13.12%
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	30.77%	15.11%
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>		
+ Vòng quay hàng tồn kho		
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	8.29 (vòng)	7.27 (vòng)

+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	2.11 (lần)	2.06 (lần)
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	5.38%	4.94%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	14.85%	11.71%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	11.36%	10.17%
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	6.69%	5.68%

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần

- Tổng số cổ phần: 2.000.000 cổ phần.
- Loại cổ phần đang lưu hành: cổ phần phổ thông.
- Số lượng cổ phần được chuyển nhượng tự do: 2.000.000 cổ phần.
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định pháp luật, Điều lệ Công ty hay cam kết của người sở hữu: 0 cổ phần.

b) Cơ cấu cổ đông

TT	Cổ đông	Cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ nắm giữ
1	Cổ đông trong nước	2.000.000	100%
a	Tổ chức	1.481.240	74%
b	Cá nhân	518.760	26%
2	Cổ đông nước ngoài	0	0

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không thay đổi

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

e) Các chứng khoán khác: Không có

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2017, ngành bia rượu nước giải khát, mức tăng trưởng đang giảm ngược chiều với sự dâng cao về mặt bằng định chế pháp lý liên quan đến ngành nghề kinh doanh có điều kiện và sự cạnh tranh khốc liệt trong hội nhập kinh tế quốc tế.

Theo định hướng của HĐQT, Ban giám đốc cùng toàn thể cán bộ công nhân viên cùng nhau khắc phục khó khăn, bám sát mục tiêu kinh doanh, tăng

cường năng lực quản lý điều hành, thực hiện hoàn thành 80% kế hoạch sản xuất đã đề ra năm 2017.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Tổng tài sản của Công ty tại thời điểm ngày 31/12/2017 là 40.356.809.407 đồng, trong đó: tài sản ngắn hạn là 28.215.640.834 đồng, chiếm 69,92%; tài sản dài hạn là 12.141.168.573 đồng, chiếm 30,08%.

b) Tình hình nợ phải trả

Tình hình nợ phải trả tại thời điểm 31/12/2017 là 5.296.645.936 đồng, chiếm 13,12% tổng nguồn vốn.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Ổn định cơ cấu tổ chức, bảo tồn vốn cho Công ty.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Mục tiêu của kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 là ổn định quy mô sản xuất công nghiệp, mở rộng quy mô kinh doanh dịch vụ và nâng cao chất lượng hoạt động kinh doanh.

Việc ổn định quy mô sản xuất công nghiệp không đơn thuần là nắm giữ thị phần đã có phải mở rộng được thị trường sản xuất nắp chai bia địa phương và nắp chai bia nước giải khát với số lượng ít nhất phải bù đắp được sự sụt giảm sản lượng bia chai 450ml do Tổng công ty có sự điều chỉnh thay đổi kết cấu các sản phẩm bia.

Việc ổn định quy mô sản xuất công nghiệp và mở rộng quy mô kinh doanh dịch vụ đầu tư và phát triển thêm mặt hàng mới. Dự trù kinh phí sửa chữa lớn nâng cấp máy móc thiết bị phục vụ sản xuất kinh doanh được tốt hơn, đào tạo nâng cao chất lượng.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty (đối với công ty cổ phần)

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Công ty hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Trong điều kiện khó khăn của nền kinh tế nói chung và của Công ty nói riêng năm 2017 kết quả sản xuất kinh doanh, sản lượng tiêu thụ bia chai của

Tổng công ty giảm nên ảnh hưởng đến việc tiêu thụ nấp của Công ty. Kết quả sản xuất kinh doanh đạt được 83% so với kế hoạch đề ra.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

- Ban Giám đốc đã điều hành hoạt động của Công ty theo đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn, đồng thời có sự phối hợp, quan hệ tốt để bảo toàn vốn của Công ty.
- Ban Giám đốc cũng tích cực, chủ động xử lý kịp thời và điều hành các phát sinh trong quản lý, tổ chức và thực hiện các giải pháp để hoàn thành kế hoạch.
- Cần quan tâm hơn nữa về lĩnh vực đầu tư.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Khai thác tốt các nguồn lực hiện có, ổn định sản xuất công nghiệp và mở rộng quy mô sản xuất kinh doanh dịch vụ và đầu tư mới.

Bên cạnh đó, Hội đồng quản trị luôn xác định phải thực hiện tốt trách nhiệm quản lý doanh nghiệp, xem xét và thông qua kế hoạch, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, nhận diện các rủi ro chủ yếu, chỉ đạo lập kế hoạch bồi dưỡng, kế tục cán bộ quản lý, thực hiện chương trình quan hệ với nhà đầu tư và chính sách thông tin liên lạc với cổ đông, đảm bảo thiết lập hệ thống kiểm soát nội bộ gồm hệ thống thông tin quản lý và các quy định về đảm bảo tuân thủ. Phát triển thêm dự án đầu tư mới.

Từng bước đa dạng hóa sản phẩm bao bì tập trung vào dự án đầu tư sản phẩm mới.

V. Báo cáo tài chính

Đơn vị kiểm toán độc lập: công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kiểm toán và kiểm toán Việt Nam

1. Ý kiến kiểm toán

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty cổ phần Bao bì Bia Rượu Nước giải khát, được lập ngày 22 tháng 03 năm 2018, từ trang 06 đến trang 29, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Bao bì Bia Rượu Nước Giải Khát tại ngày 31/12/2017, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu

chuyển tiền tệ cho tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017 đã được kiểm toán được công bố trên Hệ thống công bố thông tin của Ủy ban chứng khoán Nhà nước (IDS), Sở giao dịch chứng khoán Hà nội (CIMS) và được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty.

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY



GIÁM ĐỐC
Nguyễn Văn Độ